

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TƠ TUNG**

Số: 58/KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tơ Tung, ngày 17 tháng 03 năm 2023

**KẾ HOẠCH
Triển khai công tác giảm nghèo năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 15/02/2023 của UBND huyện Về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh năm 2023; Nghị quyết số 65-NQ/ĐU ngày 28/12/2022 của Đảng bộ xã Tơ Tung về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Tơ Tung Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 13/02/2023 của Ủy ban nhân dân xã Tơ Tung về Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Trên cơ sở kết quả giảm nghèo năm 2022 và tình hình thực tế của xã, Ủy ban nhân dân xã Tơ Tung xây dựng Kế hoạch giảm nghèo năm 2023 trên địa bàn như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Tập trung nguồn lực, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội để hỗ trợ giảm nghèo. Tạo cơ hội cho người nghèo, hộ nghèo có điều kiện phát triển sản xuất tăng thu nhập, thoát nghèo, vươn lên khá giả; Tăng cường và nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh ở các làng đặc biệt khó khăn; Giảm khoảng cách về thu nhập và mức sống giữa các làng và các hộ dân tộc khác nhau trên địa bàn xã.

Gắn giảm nghèo với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã; hoàn thành chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2023.

2. Yêu cầu

Kế hoạch triển khai công tác giảm nghèo năm 2023 phải được các ban ngành, đoàn thể ở cấp xã và làng tổ chức triển khai thực hiện một cách thường xuyên, đồng bộ với nội dung và hình thức phù hợp với từng làng quản lý; Kết hợp chặt chẽ giữa kế hoạch giảm nghèo với phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã nhằm thực hiện có hiệu quả đạt được mục tiêu đề ra.

II. Thực trạng hộ nghèo của xã

1. Thực trạng

Theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022, toàn xã hiện có 221 hộ nghèo, chiếm 16,04% trên tổng số hộ toàn xã. Trong đó: Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 (*chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025*), toàn xã có 221 hộ nghèo, chiếm 16,04% tổng số hộ dân cư trên địa bàn; số hộ nghèo DTTS 217 hộ, chiếm tỷ lệ 18,79% tổng số hộ DTTS của xã. Có 295 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 21,38% tổng số hộ dân cư trên địa bàn; số hộ cận nghèo DTTS 284 hộ, chiếm tỷ lệ 24,55% tổng số hộ DTTS trên địa bàn.

Hộ nghèo chiếm tỷ lệ cao ở các làng phần lớn là người đồng bào dân tộc Bahnar như: Làng Đak PoKao 38 hộ (22,62%); Làng Sơ Tor 20 hộ (20,20%), Làng Kuk Tung 43 hộ (39,81%), Làng Leng 16 hộ (21,62%), Làng Đầm Khong 43 hộ (20,38%). Hộ nghèo có thành viên là Người có công cách mạng là 2 hộ, 13 khẩu.

2. Nguyên nhân

- Do điều kiện tự nhiên không thuận lợi, địa hình sản xuất phức tạp, thời tiết diễn biến thất thường, nhiều tuyến đường vào khu sản xuất ở các làng đồng bào Bahnar còn khó khăn.

- Đa số hộ nghèo đất canh tác ít và sử dụng đất sản xuất chưa hiệu quả, tình trạng cho thuê mượn trên địa bàn đặc biệt là trong vùng đồng bào người Bahnar còn xảy ra. Điều kiện, kỹ thuật sản xuất còn lạc hậu ảnh hưởng lớn đến sản xuất và thu nhập của hộ gia đình.

- Bản thân gia đình hộ nghèo còn thiếu về kiến thức, kinh nghiệm, điều kiện sản xuất; cách vận dụng làm ăn, tích lũy và hoạch toán chi tiêu còn nhiều hạn chế; Chưa mạnh dạn đăng ký vay vốn chương trình ưu đãi để sản xuất, tăng thu nhập; Tính ỷ lại và trông chờ vào sự hỗ trợ, tài trợ của nhà nước đối với các hộ nghèo còn xảy ra.

III. Mục tiêu và giải pháp giảm nghèo chung năm 2023

1. Mục tiêu

- Đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, hạn chế tái nghèo trong năm 2023. Phần đầu tỷ lệ hộ nghèo trên toàn xã trong năm giảm 4,28%.

- Tập trung hỗ trợ, giúp đỡ cho những hộ nghèo đăng ký thoát nghèo năm 2023.

- Phần đầu 100% hộ người có công thoát nghèo trong năm 2023.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất.

- 100% người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại làng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người kinh sinh sống tại làng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn được cấp thẻ bảo hiểm y tế.

(Có biểu dự kiến kế hoạch giảm nghèo số hộ nghèo năm 2023 kèm theo)

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 65-NQ/ĐU ngày 28/12/2022 của Đảng bộ xã Tơ Tung về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Tơ Tung Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 13/02/2023 của Ủy ban nhân dân xã Tơ Tung về thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

- Thực hiện tốt việc lập kế hoạch, rà soát, nắm chắc nguyên nhân dẫn đến nghèo của các hộ nghèo và các chỉ số thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo và danh sách các hộ nghèo, cận nghèo có khả năng thoát nghèo, thoát cận nghèo để có các giải pháp, biện pháp hỗ trợ phù hợp để các hộ thoát nghèo bền vững.

2.2. Thực hiện đồng bộ có hiệu quả các chương trình, dự án của nhà nước

- Thực hiện có hiệu quả các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận các chính sách, nguồn lực, thị trường. Tiếp tục thực hiện nhân rộng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, chú trọng các mô hình liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa các hộ gia đình, giữa hộ nghèo, cận nghèo với doanh nghiệp thông qua hợp tác xã. Tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học vào quá trình sản xuất nông nghiệp, từng bước thay đổi tập quán canh tác lạc hậu, kém hiệu quả, manh mún.

- Tổ chức vận động, hướng dẫn hộ nghèo, hộ cận nghèo mạnh dạn vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội để đầu tư sản xuất, chăn nuôi; Đảm bảo đủ nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo. Gắn việc cung cấp tín dụng ưu đãi với việc hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, khuyến công và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất cho hộ nghèo, cận nghèo; Thực hiện có hiệu quả các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, các biện pháp, giải pháp tổ chức lại sản xuất, gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động nghèo, gắn dạy nghề với tạo việc làm đối với lao động nghèo. Tích cực phối hợp tư vấn, giới thiệu và tạo điều kiện hỗ trợ xuất khẩu lao động ở những thị trường có thu nhập ổn định, giới thiệu thị trường lao động để cho lao động biết, đi làm việc ở nước ngoài và các doanh nghiệp, công ty trong nước và ngoài tỉnh, ngoài huyện.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả và thực hiện lồng ghép các Chương trình mục tiêu, chính sách, dự án với thực hiện Chương trình giảm nghèo trên địa bàn để góp phần ổn định sinh kế, phát triển sản xuất tăng thu nhập cho người nghèo trên địa bàn xã.

2.3. Thực hiện tốt công tác phụ trách, hỗ trợ, hướng dẫn hộ nghèo

Các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn xã được UBND xã phân công phụ trách, hỗ trợ hộ nghèo đăng ký thoát nghèo có chương trình hành động cụ thể để giúp đỡ hộ, thống nhất với hộ gia đình và Ban lãnh đạo làng để phối hợp thực hiện; Phân công cán bộ thường xuyên nắm tình hình của hộ nghèo, hướng dẫn hộ cách làm ăn, chi tiêu, hỗ trợ kịp thời cho hộ về giống, vật tư, phân bón để hộ tổ chức sản xuất kịp thời vụ.

2.4. Phát huy vai trò của Mặt trận và các hội đoàn thể

- Mặt trận và các hội đoàn thể tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 02-CT/HU ngày 25/01/2016 của Ban thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng việc thực hiện Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”; Trong đó, tập trung cụ thể hóa 10 nội dung thay đổi nếp nghĩ và 10 nội dung thay đổi cách làm để cho nhân dân dễ nhớ, dễ thực hiện.

- Tổ chức rà soát nhu cầu cần giúp đỡ của đoàn viên, hội viên nghèo, phân công cán bộ, đoàn viên, hội viên tổ chức kết nghĩa giúp đỡ hộ nghèo thuộc tổ chức mình. Chủ trì triển khai thực hiện một số mô hình giảm nghèo của tổ chức mình trong đoàn viên, hội viên nghèo.

IV. Nguồn lực thực hiện

1. Phát huy tối đa lợi thế các nguồn kinh phí hỗ trợ của nhà nước và thực hiện đồng bộ, để phát huy hiệu quả như chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐB DTTS và Miền núi giai đoạn 2021-2025,... cùng với các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng của các làng.

2. Nguồn xã hội hóa

- Huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài xã; Các cấp và các đơn vị, các địa phương khác.

- Sự tham gia từ vốn góp, ngày công lao động, vật tư,... của các đơn vị lực lượng vũ trang, các đoàn thể chính trị - xã hội, người dân, của cộng đồng dân cư.

3. Phát huy nội lực của hộ nghèo và anh em dòng tộc, cộng đồng dân cư

- Các ban ngành, đoàn thể, đơn vị được phân công giúp đỡ hộ nghèo, hướng dẫn cho hộ biết cách làm ăn, vận động gia đình chăm lo lao động, sản xuất kịp thời vụ; Hạn chế việc uống rượu, các hủ tục lạc hậu, tích cực tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng dân cư.

- Cộng đồng dân cư và anh em trong dòng họ giúp đỡ trong việc tổ chức sản xuất, sửa chữa nhà ở, vốn, giống cây con,... hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm làm ăn, chăn nuôi, trồng trọt đúng thời vụ.

V. Tổ chức thực hiện

1. Phó chủ tịch UBND xã (phụ trách lĩnh vực VH-XH)

Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc Ban chỉ đạo giảm nghèo xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2023.

2. Công chức Văn hóa – Xã hội xã (phụ trách LĐ-TB&XH)

- Trực tiếp tham mưu và chủ trì, phối hợp với các ngành, các đoàn thể xã, các làng để triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2023;

- Thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo nghề gắn với việc làm; Phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện tổ chức đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho người lao động; Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đối với người nghèo, người cận nghèo;

- Thực hiện việc lập danh sách và cấp phát thẻ Bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo chính xác và đầy đủ;

- Tham mưu lập danh sách thành viên Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp xã tham gia tập huấn nâng cao năng lực về giảm nghèo; Truyền thông về giảm nghèo cho Ban lãnh đạo ở làng; Phối hợp với các ngành triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo; Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo;

- Trực tiếp tham mưu cho UBND xã tổ chức thực hiện kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo theo đúng quy định. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo kịp thời.

- Trực tiếp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Đàm Khong.

3. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Phối hợp thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền nhân dân và các chỉ đạo, đôn đốc trưởng ban Mặt trận các làng tích cực tham gia thực hiện kế hoạch giảm nghèo. Phát động các phong trào để giúp đỡ hộ nghèo làm nhà ở, phát triển sản xuất và đẩy mạnh cuộc vận động “ngày vì người nghèo” kêu gọi các tổ chức cá nhân ủng hộ, giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”.

- Trực tiếp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Đak PoKao.

4. Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ xã, Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Theo chức năng nhiệm vụ của Hội tổ chức tuyên truyền, vận động các hội viên Hội phụ nữ ở các làng tích cực thực hiện công tác giảm nghèo.

- Tổ chức vận động các nguồn lực giúp đỡ những phụ nữ làm chủ hộ nghèo trên địa bàn xã, đặc biệt là những phụ nữ nghèo đơn thân nuôi con.

- Trực tiếp vận động hộ nghèo ở các làng mạnh dạn vay vốn NHCSXH để phát triển sản xuất, hướng dẫn sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đem lại lợi ích, giúp thoát nghèo bền vững.

- Phối hợp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Leng, làng Trường Sơn.

5. Chủ tịch Hội nông dân xã, Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Theo chức năng nhiệm vụ của Hội tổ chức tuyên truyền, vận động các hội viên Hội nông dân ở các làng tích cực thực hiện công tác giảm nghèo.

- Xây dựng kế hoạch, vận động các nguồn lực giúp đỡ những hội viên là hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn ở các làng. Tổ chức xây dựng các mô hình về sản xuất, chăn nuôi phù hợp với hộ nghèo để phát triển kinh tế gia đình.

- Trực tiếp vận động hội viên là hộ nghèo ở các làng mạnh dạn vay vốn phát triển sản xuất và hướng dẫn sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đem lại lợi ích, giúp thoát nghèo bền vững.

- Trực tiếp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Kuk Tung.

6. Bí thư Đoàn thanh niên xã, Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Theo chức năng nhiệm vụ của Đoàn tổ chức tuyên truyền, vận động các đoàn viên, thanh niên ở các làng tích cực tham gia và tổ chức các chương trình, việc làm để giúp đỡ hộ nghèo trong công tác sửa chữa nhà ở, tăng gia sản xuất...

- Xây dựng kế hoạch, vận động các nguồn lực giúp đỡ những gia đình thanh niên là hộ nghèo và thanh niên có hoàn cảnh khó khăn ở các làng.

- Trực tiếp vận động đoàn viên, thanh niên mạnh dạn vay vốn NHCSXH để phát triển sản xuất và hướng dẫn sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đem lại lợi ích, giúp thoát nghèo bền vững.

- Trực tiếp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Klếch.

7. Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã, Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Theo chức năng nhiệm vụ của Hội tổ chức tuyên truyền, vận động các hội viên Hội cựu chiến binh ở các làng tích cực thực hiện công tác giảm nghèo.

- Xây dựng kế hoạch, vận động các nguồn lực giúp đỡ những hội viên là hộ nghèo và có hoàn cảnh khó khăn.

- Trực tiếp vận động hội viên là hộ nghèo ở các làng mạnh dạn vay vốn NHCSXH để phát triển sản xuất và hướng dẫn sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đem lại lợi ích, giúp thoát nghèo bền vững.

- Trực tiếp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Đồng Tâm.

8. Công chức Văn hóa – Xã hội xã (phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Thông tin), Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Theo chức năng nhiệm vụ tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác giảm nghèo, kinh nghiệm và những mô hình giảm nghèo thành công của các làng để khích lệ các hộ vươn lên thoát nghèo.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động thực hiện kế hoạch giảm nghèo của xã và các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, nêu gương các hộ gia đình tự vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng, những gương điển hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi.

- Trực tiếp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Sơ Tor.

9. Công chức Văn phòng – Thống kê xã (phụ trách lĩnh vực Thống kê của UBND xã), Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Thông tin kịp thời các văn bản của cấp trên về chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác xóa đói giảm nghèo, về các chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo thoát nghèo bền vững.

- Trực tiếp tham mưu, tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng cho những hộ nghèo vươn lên làm kinh tế giỏi, thoát nghèo bền vững và giúp đỡ các hộ nghèo khác cùng thoát nghèo.

- Trực tiếp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Nam Cao.

10. Công chức Chỉ huy trưởng Quân sự xã, Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Xây dựng kế hoạch triển khai huy động lực lượng dân quân xã làm công tác dân vận để hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo chỉnh trang, sửa chữa nhà ở, sản xuất... đặc biệt quan tâm các gia đình hộ nghèo có con em đang thực hiện nghĩa vụ quân sự, hoặc đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự và hiện đang cùng gia đình làm kinh tế.

- Trực tiếp rà soát, lập danh sách các thanh niên đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự có nhu cầu được học nghề để phát triển kinh tế.

- Trực tiếp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Đầm Khong.

11. Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã (phụ trách lĩnh vực tuyên truyền), Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Xây dựng kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người nghèo, cận nghèo để nâng cao nhận thức về pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho người nghèo, cận nghèo.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan thực hiện tuyên truyền công tác giảm nghèo và những chính sách an sinh xã hội mà hộ nghèo, cận nghèo được thụ hưởng.

- Phối hợp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Đak PoKao.

12. Công chức Tài chính – Kế toán xã, Thành viên BCD giảm nghèo xã

- Công chức Kế toán phụ trách lĩnh vực chi: Chủ động tham mưu và phối hợp với Công chức Tài chính – Kế toán (phụ trách lĩnh vực thu) tham mưu đề nghị và triển khai phân khai nguồn vốn đầu tư thuộc các chương trình, dự án... để triển khai thực hiện kịp thời.

- Công chức Kế toán phụ trách lĩnh vực thu: Phối hợp phụ trách công tác giảm nghèo và theo dõi giúp đỡ các hộ đăng ký thoát nghèo ở làng Cao Sơn.

13. Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường xã

- Tổ chức rà soát việc quản lý, sử dụng đất của hộ nghèo, tham mưu UBND xã và lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ nghèo.

- Tham mưu UBND xã giải quyết kịp thời các vấn đề thuê mượn đất trong đồng bào Ba Na là hộ nghèo. Tuyên truyền hộ nghèo quản lý và sử dụng có hiệu quả diện tích đất sản xuất.

14. Các trưởng làng trên địa bàn xã

- Chịu trách nhiệm theo dõi việc tổ chức, triển khai, thực hiện công tác giảm nghèo tại làng mình; trực tiếp phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu rõ các chủ trương đường lối chính sách của Nhà nước, nhất là chính sách đối với hộ nghèo.

- Trực tiếp phối hợp với các ngành, các đoàn thể phụ trách công tác giảm nghèo và hộ đăng ký thoát nghèo tại làng mình để thực hiện tốt kế hoạch giảm nghèo năm 2023 và thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm.

16. Cán bộ thú y xã

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình vật nuôi trên toàn địa bàn xã. Kịp thời phát hiện, chữa trị và phòng chống lây lan bệnh dịch trên đàn gia súc, gia cầm ở các làng, tránh thiệt hại cho người dân, đặc biệt là hộ nghèo, cận nghèo.

- Theo dõi tình hình phát triển của số bò đã được cấp cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo trước đây. Thực hiện tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng chuồng trại theo đúng quy định.

- Tham mưu cho UBND xã tổ chức tập huấn, hướng dẫn hộ nghèo kiến thức, kỹ năng chăm sóc đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác giảm nghèo năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Tơ Tung, yêu cầu các ban ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức có liên quan cùng trưởng làng sớm triển khai thực hiện có hiệu quả. Thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp xã (qua Đ/c Cảnh – phụ trách lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội) để tổng hợp./

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB&XH huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- TT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Các thành viên BCD giảm nghèo xã;
- Trưởng các làng;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VP, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Trần Xuân Nam

BẢNG TỔNG HỢP DỰ KIẾN KẾ HOẠCH GIẢM NGHÈO NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số: 58 /KH-UBND ngày 17/03/2023 của UBND xã Tơ Tung)

STT	Thôn/làng	Tổng số hộ cuối năm 2022	Hộ nghèo năm 2022		Kế hoạch giảm nghèo năm 2023			
			Số hộ nghèo (hộ)	Tỷ lệ hộ nghèo (%)	Số hộ nghèo giảm (hộ)	Tỷ lệ hộ nghèo giảm trong năm (%)	Số hộ nghèo cuối năm 2023 (hộ)	Tỷ lệ hộ nghèo còn lại cuối năm 2023 (%)
1	Làng Đak PoKao	168	38	22,62	9	5,36	29	17,26
2	Làng Sơ Tor	99	20	20,20	7	7,07	13	13,13
3	Làng Kuk Tung	108	43	39,81	13	12,04	30	27,78
4	Làng Leng	74	16	21,62	5	6,76	11	14,86
5	Làng Đồng Tâm	217	25	11,52	5	2,30	20	9,22
6	Làng Nam Cao	106	4	3,77	1	0,94	3	2,83
7	Làng Trường Sơn	171	5	2,92	1	0,58	4	2,34
8	Làng Đầm Khong	211	43	20,38	11	5,21	32	15,17
9	Làng Cao Sơn	129	15	11,63	4	3,10	11	8,53
10	Làng Klếch	95	12	12,63	3	3,16	9	9,47
	Tổng cộng:	1.378	221	16,04	59	4,28	162	11,76

DANH SÁCH HỘ ĐĂNG KÝ THOÁT NGHÈO NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/03/2023 của UBND xã Tô Tung)

STT	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh	Số khẩu trong hộ	Địa chỉ	Dân tộc	Nguyên nhân nghèo	Nguyên vọng khi đăng ký thoát nghèo của hộ	Ghi chú
1	Đình Ry	1979	8	Làng Đak PoKao	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu	UBMTT QVN xã và Đ/c Dũng phụ trách
2	Đình Thị Brếch	1970	1	Làng Đak PoKao	Bana	Sống một mình ở rừng		
3	Đình Thị Thếp	1944	6	Làng Đak PoKao	Bana	Thiếu đất, thiếu vốn sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
4	Đình Thị	1992	5	Làng Đak PoKao	Bana	Thiếu đất, thiếu vốn sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
5	Đình Tinh	1972	3	Làng Đak PoKao	Bana	Thiếu đất, thiếu vốn sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
6	Đình Riết	1990	5	Làng Đak PoKao	Bana	Thiếu đất, thiếu vốn sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
7	Đình Bor	1980	6	Làng Đak PoKao	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu	
8	Đình Xuên	1983	5	Làng Đak PoKao	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
9	Đình Hracci	1977	7	Làng Đak PoKao	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
10	Đình Văn Nhung	1994	5	Làng Sơ Tor	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	Đ/c Hào phụ trách
11	Đình Druoi	1989	4	Làng Sơ Tor	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
12	Đình Huế	1986	4	Làng Sơ Tor	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
13	Đình Huyn	1985	4	Làng Sơ Tor	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
14	Đình Văn Cân	1987	8	Làng Sơ Tor	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
15	Đình Thị Penh	1952	1	Làng Sơ Tor	Bana	Sống đơn thân một mình	Hỗ trợ bỏ giống	
16	Đình Văn Chuẩn	1985	4	Làng Sơ Tor	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, con bị tàn tật	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
17	Đình Ách	1998	4	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
18	Đình Thị Tem	1961	5	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
19	Đình Sơn	1998	4	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	

20	Đình Pher	1962	9	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
21	Đình Din	1960	6	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
22	Đình Yung	1990	4	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
23	Đình Klech	1950	5	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
24	Đình Bui	1998	4	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
25	Đình Loanh	1984	3	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
26	Đình Bim	1956	9	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
27	Đình Hyim	1990	4	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
28	Đình Mlonh	1972	7	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
29	Đình Bră	1990	4	Làng Kuk Tung	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
30	Đình Văn Huế	1999	4	Làng Leng	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
31	Đình Chui	1993	7	Làng Leng	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
32	Đình Thị Giang	1986	6	Làng Leng	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
33	Đình Dơ'p	1967	10	Làng Leng	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, đồng khầu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
34	Đình Thị Krem	1960	5	Làng Leng	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
35	Đình Bluh	1997	4	Làng Đồng Tâm	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
36	Đình Ploi	1983	5	Làng Đồng Tâm	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
37	Đình Ngam	1976	5	Làng Đồng Tâm	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
38	Đình Thị Bãi	1987	4	Làng Đồng Tâm	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
39	Đình Truih	1969	6	Làng Đồng Tâm	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề
40	Nông Văn Nghĩa	1983	5	Làng Nam Cao	Nùng	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu

Hội
Nông dân
phụ trách

Hội Phụ
nữ phụ
trách

Hội Cựu
chiến
binh phụ
trách

D/c Hồng
phụ trách

41	Nông Thị Huyền	1965	6	Làng Trường Sơn	Tây	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	Hội Phụ nữ phụ trách
42	Đình Chueng	1995	4	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	Đ/c Cảnh và Đ/c Giang phụ trách
43	Đình Tol	1976	6	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, lười lao động	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu	
44	Đình Thị Ấr	1958	4	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, mẹ bị khuyết tật	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu	
45	Đình Khum	1971	7	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, có người hay đau ốm	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu	
46	Đình Rinh	1987	4	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu	
47	Đình Baih	1974	4	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, lười lao động	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
48	Đình Bach	1989	4	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
49	Đình Thị An	1972	6	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
50	Đình Văn Diệp	1981	4	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu	
51	Đình Thị Mai	1977	5	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, lười lao động	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu	
52	Đình Đim	2000	3	Làng Dăm Khong	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	Đ/c Hải và Đ/c Nam phụ trách
53	Lý Thị Kinh	1966	3	Làng Cao Sơn	Nùng	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
54	Dương Văn Phụng	1977	4	Làng Cao Sơn	Tây	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
55	Triệu Thị Hôn	1980	5	Làng Cao Sơn	Nùng	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
56	Lục Thị Thên	1967	2	Làng Cao Sơn	Nùng	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	Đoàn thanh niên xã phụ trách
57	Đình Rung	1998	5	Làng Kiéch	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
58	Đình Niu	1999	3	Làng Kiéch	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
59	Đình Thị Ôh	1945	6	Làng Kiéch	Bana	Không biết cách làm ăn, quản lý chi tiêu, thiếu đất sản xuất	Hướng dẫn cách làm ăn, quản lý chi tiêu, chuyển đổi nghề	
	TỔNG CỘNG: 59 hộ							

